

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2005/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1995; số CCCD 038095008....

Địa chỉ: Tiểu khu P, xã H, tỉnh Thanh Hóa;

2. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1997; số CCCD 038197004....

Địa chỉ: Tiểu khu P, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Hoàng V và chị Nguyễn Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H (nay là xã H), tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 13 tháng 02 năm 2020 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 13/02/2020) là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng V và chị Nguyễn Thùy L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng V và chị Nguyễn Thùy L có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 27/5/2020; anh Nguyễn Hoàng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L; chị Nguyễn Thùy L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, anh Nguyễn Hoàng V cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thùy L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hoàng V không yêu cầu chị Nguyễn Thùy L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Hoàng V và chị Nguyễn Thùy L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thùy L tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000915 ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa (Chị Nguyễn Thùy L đã thi hành xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 05/8/2025) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng